

Số: 250/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 9, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: số Y đường N, tổ 2, khu phố 1, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trần T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: nhà số X, xã C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn H và ông Trần T chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào năm 2008 (Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01/2008 ngày 14/3/2008).

Quá trình chung sống đến năm 2017, bà Nguyễn H và ông Trần T phát sinh mâu thuẫn do đôi bên không còn niềm tin, vợ chồng rất ít thời gian bên nhau dần tình cảm phai nhạt, có khoảng cách, đôi bên không có sự tôn trọng, quan tâm và yêu thương nhau, mạnh ai nấy sống, mặc dù bà Nguyễn H và ông Trần T đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn H và ông Trần T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn H và ông Trần T có 02 người con chung: Trần Đ, sinh ngày 20/7/2008 và Trần G, sinh ngày 01/6/2010. Bà Nguyễn H và

ông Trần T thỏa thuận ly hôn bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con và ông Trần T không cấp dưỡng nuôi 02 con.

[3] Về tài sản chung: Bà H và ông Trần T xác định không có.

Về nợ chung: Bà Nguyễn H và ông Trần T xác định không có.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn H và ông Trần T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyền số 01/2008 ngày 14/3/2008 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cấp cho ông Trần Anh Tuấn và bà Nguyễn Kim Hạnh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn H là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung Trần Đ, sinh ngày 20/7/2008 và Trần G, sinh ngày 01/6/2010; Ông Trần T không cấp dưỡng nuôi 02 con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn H và ông Trần T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được căn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0009442 ngày 22/3/2019 của Cơ quan thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn H và ông Trần T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.9;
- UBND xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định;

THẨM PHÁN

- Lưu HS.

Phạm Ngọc Nhung